

CHỮA LỖI VỀ QUAN HỆ TỪ

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Thấy rõ các lỗi thường gặp về quan hệ từ.
- Thông qua luyện tập, nâng cao kỹ năng sử dụng quan hệ từ.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

1. Bài học này mang tính thực hành. Ở trình độ lớp 7, khi nói, khi viết, đặc biệt là khi viết, HS vẫn phạm nhiều lỗi về sử dụng quan hệ từ. Lỗi về quan hệ từ rất đa dạng, như đã nêu trong bài học. Các lỗi về quan hệ từ làm cho câu văn sai ý, không rõ ý, rối rắm, khó hiểu. GV cần chú ý bồi dưỡng cho HS ý thức cẩn trọng khi sử dụng loại từ này.

2. Trong bài này, những câu có lỗi về quan hệ từ được đưa ra để phân tích là những câu trong thực tế bài làm của HS mà chúng tôi thu thập được. Khi giảng dạy bài này, GV có thể lấy thêm các ví dụ thực tế trong bài làm của HS trong lớp để phân tích lỗi. Nên chú ý phát huy tính tích cực, chủ động của HS bằng cách cho HS phát hiện các lỗi về quan hệ từ trong các bài tập làm văn của mình và của bạn.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. GV cho HS quan sát hai ví dụ ở mục 1, gợi dẫn HS tìm chỗ thiếu quan hệ từ và tìm quan hệ từ thích hợp để chữa lại câu cho đúng.

– *Dùng nên nhìn hình thức đánh giá kẻ khác. → Dùng nên nhìn hình thức mà (hoặc đế) đánh giá kẻ khác.*

– *Câu tục ngữ này chỉ đúng xã hội xưa, còn ngày nay thì không đúng. → Câu tục ngữ này chỉ đúng đối với xã hội xưa, còn đối với xã hội ngày nay thì không đúng.*

Hoạt động 2. GV cho HS phân tích câu thứ nhất. Ở câu này, hai bộ phận của câu diễn đạt hai sự việc có hàm ý tương phản : Nhà ở xa trường thì dễ đến trường

muộn, trái lại, bao giờ em cũng đến trường đúng giờ. Để diễn đạt ý nghĩa tương phản nên dùng từ *nhưng* thay cho từ *và*.

Tiếp theo, GV cho HS phân tích câu thứ hai. Ở câu này, người viết muốn giải thích lí do tại sao lại nói chim sâu có ích cho nông dân. Để diễn đạt nghĩa lí do, nên dùng từ *vì* thay từ *để*.

Hoạt động 3. Phân tích lỗi dùng thừa quan hệ từ. Những câu đã cho thiếu chủ ngữ vì các quan hệ từ *qua* và *về* đã biến chủ ngữ của câu thành một thành phần khác (trạng ngữ). Để những câu văn này được hoàn chỉnh, cần bỏ các quan hệ từ đó đi.

Hoạt động 4. Phân tích lỗi dùng quan hệ từ mà không có tác dụng liên kết. Không có tác dụng liên kết nghĩa là bộ phận kèm theo quan hệ từ đó không liên kết với một bộ phận nào khác. GV gợi dẫn HS phân tích chỗ sai của hai câu ví dụ được in đậm để HS thấy rõ loại lỗi này. Những câu sai này có thể chia lại như sau :

– *Không những giỏi về môn Toán, không những giỏi về môn Văn mà còn giỏi về nhiều môn khác nữa.*

– *Nó thích tâm sự với mẹ, không thích tâm sự với chị.*

Cuối cùng, GV cho HS tổng kết lại các lỗi thường gặp về quan hệ từ như đã nêu ở phần Ghi nhớ.

Hoạt động 5. Hướng dẫn HS làm bài tập (trang 107 – 108, SGK). Các bài tập 1, 2, 3 làm ở lớp. Các bài tập 4, 5 làm ở nhà.

IV – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

Bài tập 1. Câu đầu thiếu quan hệ từ *từ (... từ đầu đến cuối.)*.

Câu thứ hai thiếu quan hệ từ *để* hoặc *cho (... để/ cho cha mẹ mừng.)*.

Bài tập 2. Câu đầu, thay *với bằng như*. Câu thứ hai, thay *tuy bằng dù*. Câu thứ ba, thay *bằng bằng về*.

Bài tập 4. Dùng hình thức trắc nghiệm. Đúng : ghi dấu + vào ngoặc đơn ; sai : ghi dấu – vào ngoặc đơn.

a) (+) ; b) (+) ; c) (-) (nên bỏ từ *cho*) ; d) (+) ; e) (-) (nên nói : *quyền lợi của bản thân mình*) ; g) (-) (thừa từ *của*) ; h) (+) ; i) (-) (từ *giá* chỉ dùng để nêu một điều kiện thuận lợi làm giả thiết).